

Bản án số: 127/2022/HS-ST

Ngày: 27-10-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Mạnh Hùng;

- Bà Lê Thị Hồng Trinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Quốc Trọng, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Thu Hòa – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2022, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân thành phố, tỉnh Quảng Ngãi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 109/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 407/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Họ tên: Lý Tấn M, sinh ngày 22 tháng 12 năm 1990, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Đội 2, thôn P, xã T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Thợ Giày da; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; họ tên cha: Không xác định, con bà Lý Thị X; bị cáo là con duy nhất trong gia đình, bị cáo chưa có vợ, có 01 con. Tiền án: không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15-8-2021, bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ngãi. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ tên: Nguyễn Chí T, (tên gọi khác Bi sò), sinh ngày 26 tháng 8 năm 1986, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Tổ 4, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T1, chết (tên gọi khác Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn T2) và bà Đào Thị H (tên gọi khác Đào Thị Thu H); gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình, bị cáo chưa có vợ, có 01 con. Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2007, bị cáo bị kết án về tội “*Không chấp hành các Quyết định hành chính của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về việc đưa vào cơ sở chữa bệnh*” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2007/HSST ngày 27/12/2007 của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, hình phạt 15 tháng tù;

Bị cáo bị kết án về tội “*Chiếm đoạt chất ma túy*”, hình phạt 07 năm tù, tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2007/HSST ngày 27/12/2007 của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa là 08 năm 03 tháng tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2008/HSST ngày 24/11/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi và Bản án hình sự phúc thẩm số 56/2009/HSPT ngày 27/02/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi. Bị cáo chấp hành xong án phạt tù ngày 03/9/2013, đến nay đã được xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/10/2021 đến nay, bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ngãi bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Lý Thị Tr; sinh năm 1994, địa chỉ: thôn T, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

- Lê Thị Kiều Tr1; sinh năm 2000, địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ, huyện C, thành phố Cần Thơ. Vắng mặt.

- Ông Phạm Tùng L, sinh năm: 1963; địa chỉ: Số 08 đường L, phường N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 00 ngày 14/8/2021, tại dãy phòng trọ của ông Phạm Tùng L ở địa chỉ số 380/16 đường Nguyễn Công P, thuộc tổ 4, phường N, thành phố Q, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi kiểm tra phát hiện Lý Tấn M đang có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho 03 đối tượng khác gồm Nguyễn Chí T, Lý Thị Tr và Lê Thị Kiều Tr1. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lý Tấn M và tạm giữ: 01 viên nén không rõ hình dạng màu hồng (M khai là thuốc lắc), 01 túi nylon màu trắng bên trong có tinh thể màu trắng (M khai là ma túy khay), 01 đĩa sứ có bám dính chất bột màu trắng (M khai là ma túy khay), 01 thẻ card màu xanh, 01 tờ tiền polyme mệnh giá 500.000 đồng được cuộn tròn, 01 loa, 01 đèn nháy và các đồ vật, tài sản có liên quan. Kết quả kiểm tra các đối tượng đều đã sử dụng ma túy loại MDMA và Ketamine.

Tại Công an phường N và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, các đối tượng khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy dưới hình thức “bay, lắc” nên khoảng 18 giờ ngày 14/8/2021, Lý Tấn M sử dụng tài khoản Messenger tên “Tấn M” của M để gọi cho tài khoản Messenger tên “Bi Ti Cu” của Nguyễn Chí T để rủ T đến phòng trọ của M ở tổ 4, phường N sử dụng ma túy thì T đồng ý và đi taxi qua phòng trọ của M. Sau đó, M sử dụng tài khoản Zalo “Tấn M” của M để gọi cho tài khoản Zalo tên “Quốc Bảo” của người tên Bảo (chưa rõ lai

lich) để hỏi mua 02 túi “khay” và 02 viên “kẹo” với giá 4.600.000 đồng, đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì có 01 người T niên (không rõ lai lịch) đến giao ma túy cho M tại phòng trọ. Khi nhận được ma túy, M lấy các dụng cụ như đĩa sứ, thẻ card, loa, đèn và làm ống hút bằng tờ tiền polyme mệnh giá 500.000 đồng, “xào khay” và bẻ nhỏ các viên “kẹo” để M, T sử dụng ma túy. Sau khi M, T sử dụng được một lúc thì T dùng tài khoản Messenger tên “Bi Ti Cu” của T để liên lạc với tài khoản Messenger tên “Nguyen Trangnguyen” của Lý Thị Tr để rủ Trang đến để cùng sử dụng ma túy và Trang đồng ý. Thấy T có bạn gái nên M nhờ T gọi 01 nữ “tiếp bay” đến phục vụ cho M. T đồng ý và dùng tài khoản Zalo tên “Bi Cu Ti” của T để liên lạc với tài khoản Zalo tên “Ngọc Như” của Lê Thị Kiều Tr1, gọi Trang đến phục vụ và cùng sử dụng ma túy thì Trang đồng ý. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày thì Lý Thị Tr đến, một lúc sau Lê Thị Kiều Tr1 cũng đi taxi đến phòng trọ của M. Nguyễn Chí T nói Lý Thị Tr ra đón Lê Thị Kiều Tr1 vào phòng trọ. Khi 04 người đang sử dụng ma túy thì bị phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại Kết luận giám định số 752/KLGD-PC09 ngày 22/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi kết luận:

- + Chất rắn dạng bột màu trắng bên trong 01 túi nylon trong phong bì gửi giám định là ma túy; loại Ketamine; khối lượng: 0,88 gam;

- + Viên nén màu hồng không rõ hình dạng bên trong 01 túi nylon trong phong bì gửi giám định là ma túy; loại MDMA; khối lượng: 0,23 gam;

- + Chất rắn dạng cục màu trắng bên trong 01 túi nylon trong phong bì gửi giám định là ma túy; loại Ketamine; khối lượng: 1,04 gam.

Tại Kết luận giám định số 821/KLGD-PC09 ngày 04/10/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi đã trích xuất dữ liệu lưu trữ bên trong 04 (bốn) điện thoại di động gửi giám định về danh bạ điện thoại, cuộc gọi đến, cuộc gọi đi, cuộc gọi nhớ; tin nhắn đến, tin nhắn đi; tất cả cuộc gọi, tin nhắn trong ứng dụng Messenger và Zalo. Dữ liệu trích xuất từ ngày 13/8/2021 đến ngày 14/8/2021, có 04 phụ lục kèm theo.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKS ngày 27-12-2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi truy tố bị cáo Lý Tấn M, Nguyễn Chí T phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 255, Điều 17, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đồng thời còn đề nghị về xử lý vật chứng. Xử phạt bị cáo Lý Tấn M từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Ý kiến tranh luận của các bị cáo: Thống nhất không có ý kiến tranh luận gì.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tài liệu có tại hồ sơ vụ án không có sự thống nhất về tên cha, mẹ ruột của bị cáo Nguyễn Chí T. Họ tên cha của bị cáo T: Căn cứ vào trích lục khai tử của ông Nguyễn Văn T1, tờ khai chứng minh nhân dân, phiếu báo thay đổi hộ khẩu, nhân khẩu, giấy khai sinh của bị cáo T và các giấy tờ khác; họ tên mẹ của bị cáo T: Tại bản khai nhân khẩu năm 2005, bà Đào Thị H thể hiện thông tin còn có tên gọi khác là Đào Thị Thu H. Đồng thời, Cơ quan điều tra đã giám định đường vân trên danh chỉ bản bị cáo Nguyễn Chí T được lập tại 03 thời điểm (bộ danh chỉ bản của Nguyễn Chí T, số 442 do Công an thành phố Quảng Ngãi lập ngày 10/10/2021; bản sao bộ danh chỉ bản, số 627 do Công an huyện Tư Nghĩa lập ngày 21-02-2008 và bản sao bộ danh chỉ bản, số 90 do Công an thành phố Quảng Ngãi lập ngày 26-8-2007) cùng một người là Nguyễn Chí T. Do đó, có cơ sở xác định cha mẹ của bị cáo Nguyễn Chí T là ông Nguyễn Văn T1 (tên gọi khác Nguyễn Văn T2, Nguyễn Văn T2) và bà Đào Thị H (tên gọi khác Đào Thị Thu H).

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi đã truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án nên có cơ sở kết luận:

Các bị cáo Lý Tấn M và Nguyễn Chí T thường xuyên sử dụng ma túy. Chiều ngày 14/8/2021, bị cáo Lý Tấn M rủ bị cáo Nguyễn Chí T đến phòng trọ của mình ở địa chỉ số nhà 380/16 đường N, phường N sử dụng ma túy. Bị cáo T đồng ý. Tại phòng trọ, bị cáo M tự bỏ tiền ra mua 02 (hai) chằm ma túy khay (Ketamine) và 02 (hai) viên ma túy thuốc lắc (MDMA) với tổng số tiền là 4.600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, bị cáo M dùng đĩa sứ và thẻ ATM của mình xào ma túy khay rồi dùng tờ tiền Polyme mệnh giá 500.000 đồng của mình quần thành ống để hút ma túy. Bị cáo Nguyễn Chí T rủ đối tượng Lý Thị Tr (là người yêu) đến cùng sử dụng ma túy, thấy T có bạn gái nên M nhờ T gọi một nữ tiếp bay đến phục vụ cho M, Nguyễn Chí T liên lạc với đối tượng Lê Thị Kiều Tr1 (Nh) đến tiếp bay cho bị cáo M. Khi các bị cáo Lý Tấn M, Nguyễn Chí T đang tổ chức sử dụng ma túy cho các đối tượng Lý Thị Tr và Lê Thị Kiều Tr1 (Nh) thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ 0,23 gam ma túy MDMA và 1,92 gam ma túy Ketamine (đã qua giám định). Như vậy, các bị cáo cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, có 02 người thụ hưởng là Lê Thị Kiều Tr1, Lý Thị Tr. Khi 04 người đang sử dụng

ma túy thì bị Công an phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Hành vi các bị cáo Lý Tấn M, Nguyễn Chí T đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó Lý Tấn M có vai trò là người khởi xướng, rủ bị cáo Nguyễn Chí T đến phòng trọ của bị cáo sử dụng ma túy, cung cấp ma túy, sử dụng phòng trọ thuê để làm địa điểm, phương tiện, dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy, còn bị cáo Nguyễn Chí T là người trực tiếp rủ Lê Thị Kiều Tr1, Lý Thị Tr đến cùng sử dụng ma túy với các bị cáo.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội tại địa phương, ngoài ra còn gián tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác, làm cho quần chúng Nhân dân hoang mang lo sợ. Bản thân các bị cáo là người đủ năng lực hành vi, nhận thức được tác hại của ma túy. Các bị cáo biết được việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng các bị cáo cố tình thực hiện hành vi phạm tội nên cần xử lý nghiêm minh nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo có ý thức tuân thủ pháp luật và phòng ngừa chung, nhất là trong giai đoạn hiện nay, tình hình tội phạm về ma túy diễn ra ngày càng nhiều, thủ đoạn ngày càng tinh vi, để lại những hậu quả nặng nề, gây nhiều bức xúc cho xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử xét các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, tiền án tiền sự, nhân thân của các bị cáo.

Trong giai đoạn điều tra, truy tố vụ án và tại phiên tòa bị cáo Lý Tấn M, Nguyễn Chí T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Bị cáo M có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo Nguyễn Chí T có nhân thân xấu, đã từng bị kết án về tội “*Không chấp hành các Quyết định hành chính của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về việc đưa vào cơ sở chữa bệnh*” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2007/HSST ngày 27/12/2007 của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, hình phạt 15 tháng tù; bị kết án về tội “*Chiếm đoạt chất ma túy*”, hình phạt 07 năm tù, tổng hợp hình phạt với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2007/HSST ngày 27/12/2007 của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa là 08 năm 03 tháng tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2008/HSST ngày 24/11/2008 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi và Bản án hình sự phúc thẩm số 56/2009/HSPT ngày 27/02/2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi. Bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù ngày 03/9/2013, đến nay đã được xóa án tích. Bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

5.1. Tịch thu tiêu hủy:

- 0,80 gam mẫu ma túy loại Ketamine và 0,96 gam mẫu ma túy loại Ketamine được bỏ vào một phong bì niêm phong số 752/PC09(GĐ-2021), có chữ

ký của người tham gia đóng gói niêm phong và có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi, đây là số ma túy còn lại sau giám định nên tịch thu tiêu hủy; 01 đĩa sứ màu trắng có viền màu xanh, vàng; 01 thẻ ngân hàng màu xanh, bên trên có dòng chữ “LY TAN M”; 01 hộp đèn bằng nhựa màu trắng, đen (đã qua sử dụng), đây là những tài sản của Lý Tấn M và được M dùng làm công cụ để sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

5.2. Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

- 01 tờ tiền polyme mệnh giá 500.000 đồng được quần tròn tạo thành ống hút, đây là tiền của Lý Tấn M và được M tạo thành công cụ để sử dụng ma túy;

- 01 loa màu trắng, có quai cầm bằng kim loại, trên thân loa có dòng chữ “Harman/Kardon” (đã qua sử dụng) là tài sản của Lý Tấn M được M dùng để phục vụ sử dụng ma túy còn giá trị sử dụng nên tịch thu sung quỹ nhà nước;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng đồng, số Imei: 35727009474149. Đây là tài sản của Lý Tấn M, được M sử dụng để liên lạc rủ Nguyễn Chí T và liên lạc để mua ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xám đồng, số Imei: 353311078004318. Đây là tài sản của Nguyễn Chí T, được T sử dụng để liên lạc rủ Lý Thị Tr và Lê Thị Kiều Tr1 sử dụng ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

5.3. Trả lại tài sản:

- 01 điện thoại di động màu vàng đồng, nhãn hiệu Iphone, là tài sản của bị cáo Lý Tấn M, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo M.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen, là tài sản của bị cáo T, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho Nguyễn Chí T.

- 01 điện thoại loại cảm ứng màu xanh, mặt sau của điện thoại có dòng chữ “OPPO”, là tài sản cá nhân của Lý Thị Tr nên trả lại cho chị Lý Thị Tr.

- 01 điện thoại di động cảm ứng màu xanh lá, nhãn hiệu Iphone, là tài sản cá nhân của Lê Thị Kiều Tr1 nên trả lại cho chị Lê Thị Kiều Tr1.

[6] Các vấn đề khác có liên quan:

- Chị Lý Thị Tr có hành vi dẫn đón Lê Thị Kiều Tr1 vào phòng trọ bị cáo M. Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã trả hồ sơ để điều tra bổ sung làm rõ hành vi của Lý Thị Tr có đồng phạm trong vụ án các bị cáo Lý Tấn M, Nguyễn Chí T. Kết quả điều tra bổ sung, Lê Thị Kiều Tr1 trước đó đã được bị cáo M nhờ T gọi đến và bị cáo T gọi điện rủ đến tiếp bay cho bị cáo M, Lý Thị Tr và Lê Thị Kiều Tr1 có quen biết nhau do cùng làm “tiếp bay” nên khi Lê Thị Kiều Tr1 đến thì Lý Thị Tr ra dẫn Lê Thị Kiều Tr1 vào phòng trọ nên không đủ cơ sở để xử lý Lý Thị Tr về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Việc Lý Thị Tr và Lê Thị Kiều Tr1 đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Quảng Ngãi chuyển hồ sơ đến Công an phường N, thành phố Q xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với các tin nhắn của zalo tên “Tấn M” trong điện thoại của bị cáo Lý Tấn M thể hiện việc cá độ đá banh và nhận ghi số đề, bị cáo M không thừa nhận những tin nhắn đó là do bị cáo M nhắn mà do đối tượng tên Dân (bị cáo M không rõ nhân thân, lai lịch địa chỉ cụ thể) dùng chung tài khoản zalo “Tấn M” rồi nhắn tin với các đối tượng sử dụng Zalo tên “Nguyễn Thị Cẩm Tiên”, “Cong Hieu Truong”, “Công Hiền”, “Lộc vào”, “Văn Nhựt”, “Hao Van” về việc nhận kèo cá

cược bóng đá thắng thua bằng tiền theo như nội dung trong kết luận giám định điện thoại số: 821/KLGD-PC09, ngày 04/10/2021 và phụ lục 01 kèm theo kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi. Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi đã trả hồ sơ điều tra bổ sung, yêu cầu Cơ quan điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi làm rõ hành vi nêu trên của bị cáo Lý Tấn M có đủ yếu tố cấu thành tội “*Đánh bạc*” hoặc “*Tổ chức đánh bạc*” quy định tại các Điều 321 và Điều 322 Bộ luật Hình sự. Kết quả điều tra bổ sung: Bị cáo M không tham gia cá cược hoặc nhận kèo cá cược đá bóng và cũng không tổ chức đánh bạc bằng hình thức lô đề với các đối tượng trên, cơ quan điều tra không đủ thông tin để kiểm tra, xác M các đối tượng này, nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xử lý Lý Tấn M về tội “*Đánh bạc*” hoặc “*Tổ chức đánh bạc*” quy định tại các Điều 321 và Điều 322 Bộ luật Hình sự. Do đó, theo quy định tại Điều 298 của Bộ luật Hình sự, giới hạn của việc xét xử, Tòa án xét xử bị cáo và hành vi theo tội danh mà Viện kiểm sát truy tố.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi tại phiên tòa về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng và các vấn đề khác, là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Riêng mức hình phạt đối với bị cáo Lý Tấn M có phần nghiêm khắc.

[8] Về án phí: Bị cáo Lý Tấn M, Nguyễn Chí T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 47, Điều 58, Điều 331, 333 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 106, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lý Tấn M, Nguyễn Chí T phạm tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

- Xử phạt: Bị cáo Lý Tấn M 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 8 năm 2021.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Chí T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01 tháng 10 năm 2021.

2. Về vật chứng trong vụ án:

2.1. Tịch thu tiêu hủy: 0,80 gam mẫu ma túy loại Ketamine và 0,96 gam mẫu ma túy loại Ketamine được bỏ vào một phong bì niêm phong số 752/PC09(GĐ-2021), có chữ ký của người tham gia đóng gói niêm phong và có đóng dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ngãi; 01 thẻ ngân hàng màu xanh, bên trên có dòng chữ “LY TAN M”; 01 đĩa sứ màu trắng có viền màu xanh,

vàng; 01 hộp đèn bằng nhựa màu trắng, đen (đã qua sử dụng, không kiểm tra chi tiết bên trong).

2.2. Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 tờ tiền polyme mệnh giá 500.000 đồng được quấn tròn tạo thành ống hút; 01 loa màu trắng, có quai cầm bằng kim loại, trên thân loa có dòng chữ “Harman/Kardon” (đã qua sử dụng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng đồng, số Imei: 35727009474149; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu xám đồng, số Imei: 353311078004318.

2.3. Trả lại tài sản: Trả lại cho bị cáo Lý Tấn M 01 điện thoại di động màu vàng đồng, nhãn hiệu Iphone; trả lại cho bị cáo Nguyễn Chí T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, màu đen; trả lại cho chị Lý Thị Tr 01 điện thoại loại cảm ứng màu xanh, mặt sau của điện thoại có dòng chữ “OPPO”; trả lại cho chị Lê Thị Kiều Tr1 01 điện thoại di động cảm ứng màu xanh lá, nhãn hiệu Iphone.

(Vật chứng, tài sản theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quảng Ngãi ngày 24-3-2022).

4. Về án phí: Bị cáo Lý Tấn M, Nguyễn Chí T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND Thành phố. Quảng Ngãi;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Quảng Ngãi;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Quảng Ngãi;
- Phòng NVLT Công an thành phố Quảng Ngãi;
- Chi Cục THADS thành phố Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Kim Loan

cụ thể: Bản án số 03/2007/HSST ngày 27-12-2007 của Tòa án nhân dân huyện Tư Nghĩa, tỉnh Quảng Ngãi, thể hiện họ tên cha mẹ bị cáo T là ông Nguyễn Văn Tinh và bà Đào Thị Thu Hà; Bản án số 46/2008/HSST ngày 24-11-2008 của Tòa án

nhân dân thành phố Quảng Ngãi thể hiện họ tên cha mẹ bị cáo là Nguyễn Văn Tĩnh và Đoàn Thị Thu Hà; Bản án số 56/2009 ngày 27-02-2009 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi thể hiện cha mẹ bị cáo T là ông Nguyễn Văn Tĩnh và bà Đào Thị Thu Hà

Trong quá trình bắt quả tang vụ án Cơ quan điều tra có phát hiện số tiền 620.000 đồng, 01 (một) ví da, 01 (một) bằng lái xe mô tô A1 tên Lý Tấn M nhưng Cơ quan điều tra xác định những tài sản, đồ vật này không liên quan đến vụ án nên không tạm giữ mà trả lại cho bị cáo M. Số tiền 620.000 đồng, bị cáo M sử dụng trong thời gian bị tạm giam.

Đối với 01 ví da, 01 bằng lái xe mô tô A1 tên Lý Tấn M, bị cáo M nhờ cán bộ gửi trả cho gia đình. Cán bộ Công an đã trả lại tài sản, đồ vật trên cho bà Lý Thị Xít (sinh năm 1965, HKTT: Tịnh Châu, TP Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, là mẹ ruột của bị cáo M). Tuy nhiên, do dịch bệnh covid 19 kéo dài, gia đình của bị cáo M không đi thăm bị can M được nên không thông báo việc nhận lại số đồ vật trên cho bị cáo M biết.

Đối với số tiền 800.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, 01 điện thoại di động hiệu OPPO nhưng Cơ quan CSĐT xác định những đồ vật, tài sản này không liên quan đến vụ án nên không tạm giữ. Bị cáo T sử dụng 800.000 đồng để tiêu xài trong thời gian tạm giam. Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO; 01 điện thoại di động hiệu Nokia, bị cáo T nhờ cán bộ gửi trả lại cho bà Đào Thị Hà mẹ ruột bị cáo T.

- Hành vi Lý Thị Tr ra ngoài đón, dẫn Như vào phòng trọ, giới thiệu Như với M và chỉ Như ngồi cạnh sử dụng ma túy với M, còn Trang thì ngồi với T, cả nhóm sử dụng ma túy đến khi bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang. Như vậy, Lý Thị Tr có hành vi sắp xếp, bố trí, điều hành về con người để thực hiện việc sử dụng trái phép chất ma túy là dấu hiệu đồng phạm tội với M, T về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”, Tòa án nhân thành phố Quảng Ngãi đã trả hồ sơ yêu cầu Cơ quan điều tra làm rõ hành vi nêu trên của Lý Thị Tr. Qua điều tra, đối tượng Lý Thị Tr và Lê Thị Kiều Tr1 (Như) có quen biết nhau từ trước do nhiều lần “tiếp bay” chung với nhau nên bị Lý Thị Tr đã chủ động liên lạc rồi dẫn Lê Thị Kiều Tr1 (Như) đến phòng trọ để “tiếp bay” cho bị can M. Mục đích Lý Thị Tr dẫn đối tượng Lê Thị Kiều Tr1 (Như) đến phòng của bị can M là để “tiếp bay” nghĩa là phục vụ bị can M sử dụng ma túy để được nhận số tiền công 1.000.000 đồng. Đối tượng Lê Thị Kiều Tr1 (Như) sử dụng ma túy là do được bị can M cho phép sử dụng vì ma túy là do bị can M mua nên có quyền quyết định. Do đó, mặc dù đối tượng Lý Thị Tr có hành vi đón, dẫn đối tượng Lê Thị Kiều Tr1 (Như) vào phòng trọ của bị can M nhưng hành vi của đối tượng Trang chưa đủ yếu tố cấu thành tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

